

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 209/2026/HS-ST

Ngày: 25-8-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Kim Xuyên;

2. Bà Hồ Thị Kim Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 195/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; Căn cước công dân: 089093014502; nơi thường trú: **Ấp T, xã N, tỉnh An Giang**; tạm trú: Phòng số 7, nhà trọ **Lưu Sơn P, tổ D, khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn D** (đã chết) và bà **Phan Thị Hồng M**; bị cáo có vợ tên **Lâm Thị H** và có 02 người con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** Anh **Đỗ Huỳnh Duy K**, sinh ngày 19/3/2007; địa chỉ: **Tổ A, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh** (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Ông **Đỗ Thanh N**, sinh năm 1982, vắng mặt;

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ N1**, sinh năm 1984, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: **Tổ A, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

- **Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH **D1**; trụ sở: **A2/7B, đường D, tổ I, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Đỗ Thanh N**, sinh năm 1982; địa chỉ: **Tổ A, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là người có Giấy phép lái xe hạng C số 790180009510 do **Sở Giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 10/11/2022, có giá trị đến ngày 10/11/2027.

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 30/8/2025, **Nguyễn Văn S** điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hino, biển số 61C - 402.95 đi từ **phường T, Thành phố Hồ Chí Minh** đến lấy hàng tại **khu công nghiệp M, Thành phố Đ**. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, **S** điều khiển xe đi ở làn giữa trên **đường M - T** hướng đến **xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**; khi đến nơi giao nhau giữa **đường M - T** và **đường P** thuộc **khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh** do **S** không chú ý quan sát và giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn nên đã để đầu xe ô tô biển số 61C - 402.95 va chạm vào mặt bên phải xe mô tô biển số 61T3 - 8558 do anh **Đỗ Huỳnh Duy K** đang điều khiển chuyển hướng rẽ trái ở phía trước. Hậu quả làm anh **K** bị thương được cấp cứu ở **Bệnh viện Đ** đến ngày 01/9/2025 tử vong; 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập ngày 30/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H**, xác định như sau:

Hiện trường đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là giao lộ ngã tư **đường M - T** và **đường P**, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông hoạt động, tầm nhìn của lái xe không bị che khuất. **Đường M** - Tân Vạn được chia thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi dải phân cách cứng cố định ở giữa, chiều xảy ra tai nạn là chiều đi bên phải của **đường M - T** (hướng từ **đường H** về **đường T**), chiều đi này được chia thành 03 làn đường xe chạy, mỗi làn đường rộng 3,30 mét; 3,60 mét; 3,60 mét. **Đường Phạm Ngọc T** được chia thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi dải phân cách cứng cố định ở giữa, chiều xảy ra tai nạn là chiều đi bên phải của **đường Phạm Ngọc T** (hướng từ **đường H** về **Quốc lộ A**), chiều đi này được chia thành 05 làn đường xe chạy, mỗi làn đường rộng 5,20 mét; 3,70 mét; 3,70 mét; 3,70 mét; 2,70 mét.

Điểm mốc: Lấy trụ điện số 56 nằm trên hành lang bên phải của **đường P** (hướng từ **đường H** về **đường Q**) làm điểm mốc.

Lề chuẩn: Lấy mép đường bên phải của **đường M - T** được giới hạn trong giao lộ (hướng từ **đường H** về **đường T**); Lấy mép đường bên phải của **đường P** được giới hạn trong giao lộ (hướng từ **đường H** về hướng **Quốc lộ A**) làm lề chuẩn.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường để lại các dấu vết như sau:

- Xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 đang đỗ trên **đường M - T**, đầu xe quay về hướng **đường T** (hướng từ **đường H** về **đường T**). Hình chiếu vuông góc của trục bánh trước bên phải và trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 xuống mặt đường vào lề chuẩn của **đường M - T** là 3,50 mét và 4,80 mét. Hình chiếu vuông góc của trục bánh trước bên phải và trục bánh trước bên trái, trục bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 xuống mặt đường vào lề chuẩn của **đường Phạm Ngọc T** là 4,80 mét; 4,10 mét và 11,10 mét.

- Xe mô tô biển số 61T3 - 8558 ngã qua trái nằm tại **giao lộ đường M - T và đường P**, đầu xe quay về hướng **đường H**. Hình chiếu vuông góc của trục trước và trục sau xuống mặt **đường M - T** vào lề chuẩn là 3,80 mét và 4,90 mét, hình chiếu vuông góc của trục trước vào tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 là 0,90 mét.

- Vị trí vết máu nạn nhân có kích thước là (30 x 20)cm, hình chiếu vuông góc từ tâm vết máu xuống mặt **đường M - T** vào lề chuẩn là 03 mét và chiều vuông góc vào tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 61T3 - 8558 là 04 mét.

- Vị trí vết phanh bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 có chiều dài là 07 mét, hình chiếu vuông góc của đầu vết phanh xuống mặt **đường M - T** vào lề chuẩn là 4,20 mét cuối vết phanh trùng vào bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 đang đỗ.

- Vị trí vết phanh bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 có chiều dài 13,50 mét, hình chiếu vuông góc của đầu vết phanh xuống mặt **đường M - T** vào lề chuẩn là 05 mét, cuối vết phanh trùng vào bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 đang đỗ.

- Xe mô tô hai bánh biển số 61T3 - 8558 ngã còn để lại trên mặt đường vết cày (ký hiệu số 06) có chiều dài là 13,20 mét, hình chiếu vuông góc của đầu vết cày xuống mặt **đường M - T** vào lề chuẩn là 6,80 mét, cuối vết cày trùng vào góc chân trái xe mô tô hai bánh biển số 61T3 - 8558 ngã.

- Từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 đến trụ điện số 56 nằm trên hành lang bên phải của **đường P** (hướng từ **đường H** về hướng **đường Q**) là 17 mét.

* Theo Kết luận giám định số 7893/KL-KTHS(CH) ngày 26/10/2025 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu đỏ xanh (dạng sơn) ở mặt trước cản trước, cạnh trái khung biển số xe ô tô tải biển số 61C - 402.95, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đỏ xanh, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe, mặt ngoài bửng chắn gió bên phải xe mô tô biển số 61T3 - 8558, có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.

2. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt trước đầu xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 với mặt bên phải xe mô

tô biển số 61T3 - 8558, theo hướng từ phải qua trái của xe mô tô, tạo nên dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa hai phương tiện nằm tại khu vực phía trước đầu vết cày ký hiệu số (6) như trên Sơ đồ hiện trường.

4. Tốc độ của hai phương tiện khi tham gia giao thông:

- Trong trường hợp xe ô tô tải biển số 61C - 402.95 để lại vết phanh dài 13,5 mét liên tục (vết phanh của bánh sau bên phải) trên mặt đường nhựa khô thì tốc độ của xe khi tham gia tai nạn giao thông từ 49 km/h đến 52.3 km/h.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển số 61T3 - 8558 khi tham gia tai nạn giao thông.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y số 135.01/KLKTHS-TTPYĐN ngày 04/12/2025 của **Trung tâm P1**, kết luận: Nguyên nhân chết của **Đỗ Huỳnh Duy K** là do đa chấn thương.

* Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Hino, biển số 61C - 402.95 thuộc quyền sở hữu của **Công ty TNHH D1**. Ngày 23/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã trả lại xe ô tô biển số 61C - 402.95 cho bà **Lê Thị H1** là người đại diện theo pháp luật của **Công ty TNHH D1**.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, biển số 61T3 - 8558 thuộc quyền sở hữu của ông **Đỗ Thanh N** (cha đẻ của **Đỗ Huỳnh Duy K**). Ngày 23/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã trả lại xe mô tô biển số 61T3 - 8558 cho ông **N**.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790180009510 do **Sở Giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 10/11/2022, có giá trị đến ngày 10/11/2027. Ngày 23/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã trả lại cho **Nguyễn Văn S**.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, **Nguyễn Văn S** đã tác động **Công ty TNHH D1** bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của anh **K** số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của anh **K** có đơn bãi nại cho **Nguyễn Văn S** và không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 46/CT-VKSKV15 ngày 18/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo **Nguyễn Văn S** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Nguyễn Văn S**, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017, năm 2025 xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu nên không xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Bị cáo **Nguyễn Văn S** trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời và chăm sóc cho mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn S** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: **Nguyễn Văn S** là người có giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 30/8/2025, **Nguyễn Văn S** điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hino, biển số 61C - 402.95 lưu thông trên đường M - Tân Vạn hướng từ phường T, Thành phố Hồ Chí Minh đi khu công nghiệp M, Thành phố Đ. Khi gần đến ngã tư giao nhau giữa đường M - T với đường P, thuộc khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, **S** không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn nên đã đề đầu xe ô tô biển số 61C - 402.95 va chạm vào mặt bên phải xe mô tô biển số 61T3 - 8558 do anh **Đỗ Huỳnh Duy K** đang điều khiển chuyển hướng rẽ trái ở phía trước dẫn đến hậu quả anh **K** tử vong và 02 phương tiện bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn S** đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn, giao thông đường bộ năm 2024, gây hậu quả làm chết 01 người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Trật tự an toàn, giao thông đường bộ năm 2024, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động Công ty TNHH D1 bồi thường thiệt hại cho bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

[9] Ông Đỗ Thanh N không biết việc bị hại Đỗ Huỳnh Duy K sử dụng xe mô tô biển số 61T3-8558 tham gia giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xem xét trách nhiệm của ông N về việc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là phù hợp.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với

bị cáo **Nguyễn Văn S** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2026) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo **Nguyễn Văn S** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- THA hình sự CATP. Hồ Chí Minh (PC10);
- VKSND Khu vực 15 – TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga